

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **114/2024/HSPT**

Ngày: 04-7-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Văn Bằng

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLPT-HS ngày 28/5/2024, đối với bị cáo Nguyễn Văn Th. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2024/HS-ST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1984, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T1 và bà Hứa Thị O1; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tr1 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th, (sinh năm 1984, trú tại: Thôn 1, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông) nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên lập 01 tài khoản Facebook

theo sim điện thoại rác, rồi đưa ra thông tin gian dối về người đặt mua hàng, địa chỉ giao hàng để đặt mua điện thoại di động dạng hàng nhái của Trung Quốc với giá trị rẻ rồi lên mạng xã hội Facebook đặt mua điện thoại với giá trị cao, có hình dáng, đặc điểm giống điện thoại nhái. Khi giao hàng, Th lợi dụng lúc người giao hàng không để ý thì tráo đổi điện thoại, rồi từ chối nhận hàng nhằm chiếm đoạt điện thoại đã đặt. Với thủ đoạn trên Th đã thực hiện 02 vụ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 23/8/2023, Nguyễn Văn Th đặt mua trên mạng xã hội Facebook 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu xanh, (dạng hàng nhái của Trung Quốc) với số tiền 2.250.000 đồng. Ngày 26/8/2023, Th nhận chiếc điện thoại có đặc điểm như điện thoại đã đặt, sau đó Th sử dụng sim số thuê bao rác 0934.649746 lập 01 tài khoản Facebook tên “TD” rồi lên mạng xã hội facebook để liên hệ với tài khoản “TL” (là tài khoản bán hàng của chị Lê Thị Huyền L2, sinh năm 1992, trú tại: B14, tập thể KL, phường KL, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội) đang rao bán nhiều điện thoại di động, Th vào chọn mua 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro max, màu xanh với giá 14.200.000 đồng và Th đưa ra thông tin gian dối lấy tên người đặt hàng là Trần Minh D, địa chỉ nhận hàng tại chợ HP, thuộc thôn 2, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, chị L1 và Th thỏa thuận là Th (người mua hàng) đặt cọc trước số tiền 200.000 đồng và kiểm tra điện thoại trước khi nhận hàng, nếu không đúng như hàng đã đặt thì có thể trả lại. Sau đó, Th sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 08xxxxxxxxxxx, do Th đứng tên chủ tài khoản chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19xx tên chị Lê Thị Huyền L2 để chốt đơn hàng. Đến ngày 29/8/2023, Th nhận được điện thoại báo giao hàng, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ, biển số 61B1-XXX.XX từ nhà Th ở thôn 1, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông đến ngã ba đường vào khu công nghiệp HP thuộc thôn 2, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để nhận hàng. Khi đến địa điểm nhận điện thoại, Th gặp anh Nguyễn Văn L3, (sinh năm 2001, cư trú: Thôn 8, xã HP, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) là nhân viên giao hàng. Tại đây, Th đã giả vờ nói kiểm tra hàng làm anh L1 tưởng thật nên giao gói hàng cho Th, Th mở gói hàng ra kiểm tra thấy 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh, Th cầm điện thoại này xem và quan sát anh L1 không để ý Th liền lấy chiếc điện thoại Iphone 13 Pro Max, màu xanh đã mua trước đó đang để trong túi quần ra tráo đổi chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh, sau đó Th nói điện thoại không như ý không mua nữa và trả lại anh L1, anh L1 không biết nên mang về cho chị Lê Thị Huyền L2, sau khi Th chiếm đoạt được chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max, màu xanh đã mang về nhà sử dụng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng đầu tháng 9 năm 2023, Nguyễn Văn Th đặt trên mạng xã hội facebook mua 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh (dạng điện thoại nhái của Trung Quốc) với số tiền 1.050.000 đồng. Đến ngày 05/9/2023, Th sử dụng sim rác 0763.435148 lập tài khoản Facebook tên: “DH”, rồi lên mạng xã hội liên hệ với tài khoản Facebook “Kiều Loan” (là tài khoản bán hàng của Nguyễn Đình H2, sinh năm 1996, trú tại: Thôn HK, xã HL, huyện VT, tỉnh Thái Bình) chọn mua 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh với giá 9.300.000 đồng. Th đưa ra thông tin gian dối là người đặt mua hàng tên Hoàng

Minh Đ, nhận hàng tại địa chỉ: Số 07, đường YW, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi thỏa thuận qua tin nhắn với chị Nông Thị Kiều L, (sinh năm 1998, trú tại: Xóm LS, xã LM, huyện TK, tỉnh Cao Bằng), là nhân viên bán hàng cho anh Nguyễn Đình H2, yêu cầu Th phải chuyển tiền đặt cọc trước số tiền 100.000 đồng và khi nhận hàng thì được kiểm tra trước, nếu không như ý có quyền trả lại hàng. Sau đó, Th sử dụng tài khoản ngân hàng Vietcombank số 08xxxxxxxxxxx do Th đứng tên chủ tài khoản chuyển vào tài khoản ngân hàng Techcombank số 19xx, tên chủ tài khoản Nông Thị Kiều L số tiền 100.000 đồng để chốt đơn. Đến ngày 10/9/2023, Th nhận được điện thoại của anh Vũ Đình H4, (sinh năm 1992, trú tại: Thôn 3, xã HK, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) là người giao hàng, rồi Th điều khiển xe mô tô 61B1-XXX.XX đi từ nhà đến địa chỉ: Số 07, đường YW, phường ET, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để nhận hàng. Tại đây, Th đã giả vờ nói kiểm tra hàng làm anh H4 tưởng thật nên giao gói hàng cho Th, Th mở gói hàng ra kiểm tra thấy 01 điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh, Th cầm điện thoại này xem và quan sát anh H4 không để ý Th liền lấy chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh (điện thoại nhái của Trung Quốc) đã mua trước đó đang để trong túi quần ra trao đổi chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh, Th nói điện thoại không như ý không mua nữa và trả lại anh H4, anh H4 không biết nên mang về cho anh Nguyễn Đình H2, sau khi Th chiếm đoạt được chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max, màu xanh đã mang về nhà sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 208/KL-HĐĐGTS ngày 15/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, loại Iphone 11 Pro Max, dung lượng 364Gb, màu xanh, số IMEI: 353896109182893, tài sản đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được. Thời điểm định giá tháng 8, 9/2023, trị giá: 9.000.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu: Apple, loại Iphone 12 Pro Max, dung lượng 128Gb, màu xanh, số IMEI: 354506123920652, tài sản đã qua sử dụng, tài sản thu hồi được. Thời điểm định giá tháng 8, 9/2023, trị giá: 13.500.000 đồng. Tổng cộng: 9.000.000 đồng + 13.500.000 đồng = 22.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm sơ thẩm số: 102/2024/HSST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/4/2024, bị cáo Nguyễn Văn Th kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung thêm được các tình tiết giảm nhẹ nào khác nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào ngày 29/8/2023 và ngày 05/9/2023 Nguyễn Văn Th đã lập 01 tài khoản Facebook theo sim điện thoại rác rồi đưa thông tin gian dối về người đặt mua hàng, địa chỉ giao hàng để nhằm trao đổi điện thoại, chiếm đoạt tài sản của chị Lê Thị Huyền L2 và anh Nguyễn Đình H2, cụ thể: Chiếm đoạt của chị L1 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max, dung lượng 128GB màu xanh, trị giá 13.500.000 đồng và chiếm đoạt tài sản của anh Hoàng 01 chiếc điện thoại di động Iphone 11 Pro Max, dung lượng 64GB, màu xanh, trị giá 9.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Th chiếm đoạt là **22.500.000** đồng.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là đủ căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, thấy rằng: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bởi lẽ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, không phải mang tính bộc phát mà đã có sự chuẩn bị tính toán kỹ lưỡng trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội nhiều lần. Quá trình giải quyết Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới; do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Th - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 16/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Tú